

VAI TRÒ CỦA ÂM NHẠC TRONG GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Tạ Hoàng Mai Anh^{1*}

¹Khoa Nghệ thuật, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

* Email: tahoangmaianh@gmail.com

Ngày nhận bài: 11/07/2023

Ngày nhận bài sửa sau phân biện: 05/08/2023

Ngày chấp nhận đăng: 25/08/2023

TÓM TẮT

Âm nhạc có vai trò quan trọng trong việc giáo dục và phát triển văn hóa. Thông qua việc phản ánh và củng cố ngôn ngữ, đưa các giá trị, hệ tư tưởng vào đời sống, phản ánh các chuẩn mực trong đời sống xã hội,... âm nhạc có thể hỗ trợ một cách hiệu quả và bền vững cho quá trình giáo dục và phát triển văn hóa. Sự ảnh hưởng từ âm nhạc tới văn hóa được thể hiện qua nhiều cấp độ như biểu hiện, phản ánh, góp phần hình thành, tác động, phát triển,... và chịu sự ảnh hưởng của tổng hợp nhiều yếu tố trong đời sống xã hội.

Từ khóa: âm nhạc, giáo dục, phát triển, văn hóa.

THE ROLE OF MUSIC IN THE EDUCATION AND DEVELOPMENT OF CULTURE

ABSTRACT

Music has a significant impact on the education and development of culture. Music can effectively and sustainably support the process of the education and development of culture by reflecting and reinforcing language, bringing values and ideologies to life, and reflecting social norms. Music's influence on culture manifests itself on many levels, including expression, reflection, contribution to formation, impact, and development, and is influenced by a variety of factors in life and society.

Keywords: music, education, culture, development.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hóa có nội hàm tổng hợp với nhiều thành tố như ngôn ngữ, hệ tư tưởng, các chuẩn mực trong đời sống, thậm chí bao gồm cả những yếu tố vật chất như trang phục, các công trình xây dựng,... Việc giáo dục và phát triển văn hóa cần huy động nguồn lực tổng hợp, bởi văn hóa có thể tác động và chịu sự tác động từ mọi mặt trong đời sống. Trong đó, lĩnh vực nghệ thuật nói chung và âm nhạc nói riêng là những yếu tố có quan hệ chặt chẽ, gắn bó mật thiết với văn hóa. Nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đã khẳng định “âm nhạc là một phần thiết yếu của các nền văn

hoá, gắn bó và ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống xã hội”. Một số công trình nghiên cứu đã đề cập đến ý nghĩa, vai trò của nghệ thuật âm nhạc trong đời sống, chủ yếu trong khía cạnh thẩm mỹ và đặc điểm tâm lí, định hình nhân cách. Trong khi đó, văn hóa bao gồm nhiều khía cạnh khác và nhiều trong số đó có mối liên hệ tương tác với nghệ thuật âm nhạc. Bài nghiên cứu này sẽ tiếp cận mối quan hệ giữa nghệ thuật âm nhạc và văn hóa một cách khái quát và đa chiều trong một số khía cạnh liên quan, nhằm làm rõ vai trò quan trọng của âm nhạc trong việc góp phần giáo dục và phát triển văn hóa trên một số khía cạnh tiêu biểu như ngôn ngữ, hệ tư tưởng và các chuẩn mực trong đời sống xã hội, từ đó hỗ trợ quá trình

giáo dục và phát triển văn hóa. Vấn đề nghiên cứu này là cần thiết trong bối cảnh nhiều khía cạnh, giá trị của văn hóa đang cần được gìn giữ và phát triển.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp nghiên cứu lí thuyết: Ở góc độ lí thuyết âm nhạc học, bài viết đánh giá tính khoa học, đặc trưng nghệ thuật âm nhạc, bao gồm việc phân tích đặc trưng về cao độ, nhịp điệu, nguồn gốc của nghệ thuật âm nhạc, của các hoạt động sáng tác, biểu diễn, thường thức để từ đó liên hệ tới các lĩnh vực khác. Từ việc tổng hợp những cơ sở khoa học của giáo dục học, âm nhạc học, văn hóa học để đưa ra những quan điểm từ góc độ chuyên môn âm nhạc và khoa học giáo dục và phân tích những ảnh hưởng trong lĩnh vực văn hóa học.

Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm: đánh giá để phân tích thực tế về chức năng, vai trò của âm nhạc trong giáo dục và phát triển văn hóa.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Âm nhạc phản ánh và củng cố ngôn ngữ

Âm nhạc có chức năng phản ánh ngôn ngữ, giúp con người nhận thức và học tập ngôn ngữ. Đồng thời, âm nhạc còn có vai trò đồng hành cùng sự phát triển của ngôn ngữ, là một công cụ để con người củng cố ngôn ngữ.

3.1.1. Âm nhạc phản ánh các đặc tính của ngôn ngữ, giúp con người nhận thức ngôn ngữ

Trong đời sống của con người, ngôn ngữ âm nhạc chính là sự tái hiện của ngôn ngữ cuộc sống. Thông qua âm nhạc, con người có thể cảm nhận và học tập ngôn ngữ. Bài nghiên cứu này đề cập đến vai trò của các tác phẩm âm nhạc thuộc thể loại thanh nhạc tới quá trình phản ánh và giáo dục ngôn ngữ nói.

Giai điệu trong âm nhạc là sự phản ánh thanh điệu trong ngôn ngữ nói.

Âm nhạc giúp con người thể hiện và cảm nhận được thanh điệu của các ngôn ngữ. Mỗi ngôn ngữ có một thanh điệu khác nhau. Tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc,... hay tiếng Việt đều có những thanh điệu riêng và đặc trưng. Những tác phẩm âm nhạc được

viết ở các ngôn ngữ khác nhau không chỉ được phân biệt về ca từ, mà do sự ảnh hưởng của ngữ điệu nói, những tác phẩm này còn khác nhau cả về thang âm, điệu thức, cách tiến hành giai điệu. Tiếng Việt gồm 6 thanh âm (ngang, huyền, ngã, hỏi, sắc, nặng) đã có sự ảnh hưởng rõ rệt đến giai điệu trong những tác phẩm viết cho thanh nhạc. Sự phù hợp giữa giai điệu và lời ca là một tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá chất lượng của một tác phẩm thanh nhạc. Chính vì vậy, việc sáng tác các tác phẩm thanh nhạc bằng tiếng Việt rất khác biệt so với sáng tác ở những ngôn ngữ khác. Bên cạnh phương án đáp ứng tuyệt đối mối tương quan giữa mọi thanh điệu và cao độ trong giai điệu, người sáng tác có thể đáp ứng mối tương quan này một cách tương đối bằng cách đáp ứng độ cao thấp trong từng cặp từ – từng cặp cao độ nối liền nhau trong lời ca.

Do có mối quan hệ qua lại chặt chẽ, thông qua âm nhạc, con người có thể nhận thức ngôn ngữ. Bên cạnh nhận thức được cách phát âm, các tổ hợp nhóm từ, con người còn có thể phân biệt được các thanh điệu trong các giai điệu. Việc cảm nhận ngôn ngữ thông qua âm nhạc không chỉ nhanh chóng, hiệu quả mà còn tạo hứng thú cho người học. Chính bởi vậy, mọi người thường học nói ngôn ngữ chính cũng như các ngôn ngữ quốc tế thông qua các bài hát để tăng cường vốn từ cũng như ghi nhớ được thanh điệu, ngữ điệu của ngôn ngữ một cách đơn giản mà hiệu quả nhất.

Âm nhạc phản ánh ngữ điệu ngôn ngữ các châu lục, các vùng miền

Âm nhạc có thể phản ánh ngôn ngữ mang tính vùng miền một cách rõ rệt. Âm nhạc phương Tây và phương Đông có những đặc trưng riêng, âm nhạc của một nước châu Á chắc chắn khác biệt so với âm nhạc của âm nhạc của một nước ở châu Âu. Bên cạnh đó, âm nhạc giữa các quốc gia trong một châu lục cũng dễ dàng được phân biệt, âm nhạc của Trung Quốc và âm nhạc Nhật Bản cũng có những đặc trưng khác biệt. Thậm chí âm nhạc giữa các vùng miền trong một quốc gia cũng có những khác biệt cơ bản, có thể thấy rõ điều này trong âm nhạc miền Bắc, miền Trung và miền Nam của Việt Nam. Có nhiều yếu tố tạo nên sự khác biệt về âm nhạc, trong đó, ngôn

ngữ là một yếu tố cơ bản. Sự khác biệt về ngữ điệu, cách phát âm, nhịp điệu trong ngôn ngữ ảnh hưởng một cách rõ rệt tới âm nhạc. Vì vậy, âm nhạc hỗ trợ việc cảm nhận ngôn ngữ mang tính vùng miền, từ đó nhận thức về ngôn ngữ một cách tinh tế và đa dạng hơn.

3.1.2. Âm nhạc phản ánh quá trình phát triển của ngôn ngữ

Âm nhạc dân gian phản ánh đặc điểm của ngôn ngữ sơ khai.

Âm nhạc có thể phản ánh quá trình phát triển của ngôn ngữ. Thuở sơ khai, âm nhạc đã gắn bó mật thiết với ngôn ngữ. Ở giai đoạn này chủ yếu phát triển thể loại thanh nhạc trong khi các loại nhạc cụ còn đơn giản và thể loại khí nhạc chưa được định hình. Khi ngôn ngữ của con người còn đơn giản cả về âm tiết và âm điệu, âm nhạc cũng thể hiện sơ khai thông qua hệ thống thang âm đơn giản, đôi khi chỉ gồm 3 đến 4 âm, giai điệu thường chỉ tiến hành trong âm vực hẹp phù hợp với cử giọng nói của con người. Những bài hát ở các giai đoạn luôn phản ánh nhận thức, tư duy, tình cảm về thiên nhiên, quan hệ xã hội và thế giới xung quanh. Chính vì vậy thông qua các bài hát, con người sẽ tiếp cận ngôn ngữ một cách tự nhiên hơn, làm phong phú vốn từ, cũng như hiểu được trạng thái của ngôn ngữ qua các thời kỳ khác nhau.

Âm nhạc hiện đại là phương tiện để con người thể hiện bản thân.

Theo thời gian, bước sang xã hội hiện đại, khi ngôn ngữ của con người phát triển hơn, thế giới tự nhiên và đời sống xã hội có sự biến đổi, âm nhạc cũng phản ánh sự phức tạp của ngôn ngữ thông qua những thang âm, điệu thức ngôn từ đa dạng. Những thang âm được tăng dần số lượng âm: 5 âm, 7 âm, các loại điệu thức phong phú với điệu thức Trung cổ, điệu thức trưởng thứ, điệu thức toàn cung, ... Những lời ca viết dựa trên những thang âm, điệu thức đó cũng đa dạng hơn về cách tiến hành quãng, tạo nên thế giới ngôn ngữ phong phú và phức tạp. Bên cạnh đó, ngôn từ trong các tác phẩm âm nhạc đã thể hiện và cập nhật những xu hướng ngôn ngữ của mọi lứa tuổi, đặc biệt là giới trẻ bởi đây là lứa tuổi thể hiện

bản ngã cá nhân nhiều hơn trên các phương tiện truyền thông. Chẳng hạn, trong thể loại dân ca, những tâm tư tình cảm, tình yêu đôi lứa được biểu hiện một cách ý nhị, kín đáo và thường được truyền tải qua các thủ pháp so sánh, ẩn dụ; âm nhạc thời kỳ cổ điển thường hướng đến những vấn đề to lớn của xã hội như chính nghĩa – lí trí – bình đẳng – bác ái; âm nhạc thời kỳ lãng mạn lại hướng tới con người nhưng đó là con người thời đại – con người mang tính đại diện và đến thời kỳ cận – hiện đại, âm nhạc đã hướng tới diễn tả những cảm xúc thoáng qua, những cảm nhận tức thời mang tính chủ quan và được ghi lại một cách chính xác bằng mọi thủ pháp ngay cả những thủ pháp trước đây bị coi là “phi âm nhạc”... Ngày nay, trong các thể loại âm nhạc, chúng ta có thể bắt gặp những ngôn từ táo bạo và thẳng thắn, thậm chí không ngại khi đề cập đến các vấn đề tế nhị. Trong các bài hát, lời ca phản ánh cả những ngôn từ mang tính chuẩn mực và cả những ngôn từ mang tính phổ thông, đường phố. Thông qua các dòng tác phẩm, chúng ta có thể tiếp cận ngôn từ của nhiều đối tượng và qua nhiều giai đoạn khác nhau. Như vậy, âm nhạc có thể là cầu nối giúp con người tiếp cận, nhận biết và phân biệt ngôn ngữ, từ đó phát triển và giáo dục ngôn ngữ một cách hiệu quả.

3.1.3. Âm nhạc góp phần kết nối, tương tác, chia sẻ văn hóa

Âm nhạc là một dạng ngôn ngữ đặc biệt, có thể đóng vai trò trung gian để kết nối nhiều ngôn ngữ nói khác nhau. Thực tế, âm nhạc chính là một dạng ngôn ngữ có thể dùng chung cho mọi người dù ở các vùng miền, quốc gia, khu vực, thậm chí là ở các châu lục khác nhau. Âm nhạc đồng thời cũng có thể “giáo dục thái độ tôn trọng, khả năng kế thừa và phát huy những giá trị văn hoá” (Phạm Văn Tuyền, 2017). Chính vì vậy, những tác phẩm âm nhạc có thể là cầu nối để con người có thể tiếp cận các ngôn ngữ quốc tế một cách tự nhiên và dễ dàng. Khi một bài hát vang lên, dù với một ngôn ngữ xa lạ, người nghe vẫn có thể có được cảm nhận chung nhất về tác phẩm. Cảm nhận âm nhạc đi trước dẫn đường, sự ghi nhớ về giai điệu, nhịp điệu, tiết tấu sẽ giúp người hát cũng như người nghe cảm nhận rõ hơn về ngôn ngữ của lời ca. Chính vì vậy, việc học ngôn ngữ thông qua

các bài hát là một cách thức phổ biến với mọi lứa tuổi và mọi đối tượng. Khi đó, âm nhạc là một yếu tố hỗ trợ hiệu quả cho quá trình giáo dục ngôn ngữ.

3.2. Âm nhạc góp phần đưa các giá trị, hệ tư tưởng vào đời sống, giáo dục thẩm mỹ

Từ lâu nay, con người đã biết sử dụng âm nhạc trong việc khẳng định các giá trị trong đời sống, từ đó truyền bá, phát triển các hệ tư tưởng. Âm nhạc có thể phản ánh và là công cụ để truyền tải các thông điệp giúp con người nhận thức và lan tỏa các giá trị trong các hệ tư tưởng.

3.2.1. Âm nhạc góp phần giáo dục và lan tỏa giá trị thẩm mỹ

Theo nhà mỹ học Dương Viết Á, trong cuốn sách “Theo dòng âm thanh cái đẹp sai cánh” đã khẳng định vai trò quan trọng của Âm nhạc trong việc định hình, phát triển các giá trị thẩm mỹ” (Dương Viết Á, 1996). Quan điểm về cái đẹp và khả năng sáng tạo, biểu hiện, thưởng thức cái đẹp luôn là một trong những tiêu chuẩn xác định sự phát triển văn hóa của một thời kỳ nhất định. Với vai trò là một bộ môn nghệ thuật, âm nhạc đóng vai trò quan trọng trong việc giúp con người định hình và phát triển quan điểm, nhận thức về tính thẩm mỹ trong đời sống. Trong nghệ thuật âm nhạc, những vẻ đẹp tinh tế, sự nhạy cảm trong việc cảm nhận âm thanh đều giúp cho con người có khả năng tri giác về âm thanh tốt hơn. Những vấn đề trong các phương tiện diễn tả như: giai điệu linh hoạt hay mềm mại, trữ tình; tiết tấu dứt khoát hay dần trải; nhịp độ nhanh hay chậm; hòa âm rõ ràng hay mờ ảo; sắc thái sáng khỏe hay trầm buồn,... đều giúp người nghe trở nên tinh tế hơn với từng khía cạnh trong âm nhạc. Sự nhạy cảm đó không chỉ giúp chúng ta có thể cảm nhận được cái đẹp trong âm nhạc mà còn dần dần hình thành quan điểm thẩm mỹ và các tiêu chuẩn thẩm mỹ trong từng giai đoạn.

Những người được rèn luyện và phát triển tư duy thẩm mỹ trong nghệ thuật âm nhạc sẽ có sự chuyển biến về giá trị thẩm mỹ. Trong thời kỳ tiền cổ điển, trong âm nhạc, thẩm mỹ biểu hiện bởi những tác phẩm có quy mô đồ

sộ, nội dung chuẩn mực thường liên quan đề tài tôn giáo... Sang thời kỳ âm nhạc cổ điển, những giai điệu đẹp, các cấu trúc tác phẩm chân phương, mẫu mực, hòa âm rõ ràng, tiết tấu hiệu triệu hay trữ tình. Ngày nay, với âm nhạc đương đại, con người còn muốn thử nghiệm những cách thức sáng tạo âm thanh mới lạ, những hiệu quả bất ngờ và thay đổi qua các lần biểu diễn, hoặc tạo nhiều cung bậc cảm xúc phong phú. Như vậy, thông qua âm nhạc, con người có thể xác định, nhận thức các giá trị tiêu chuẩn về thẩm mỹ, từ đó có thể thấy, việc giáo dục về cái đẹp đóng vai trò quan trọng để tạo nên nền văn hóa.

3.2.2. Âm nhạc truyền tải các hệ tư tưởng về tự do, bình đẳng, bác ái, hạnh phúc

Tư tưởng về sự tự do, bình đẳng, bác ái và hạnh phúc luôn hiện hữu trong hầu hết các lĩnh vực nghệ thuật qua mọi giai đoạn, trong đó, âm nhạc là một trong những lĩnh vực có thể giáo dục con người về tư tưởng này hiệu quả nhất.

Những tư tưởng thuộc về tín ngưỡng, tôn giáo cũng rất phổ biến trong mọi giai đoạn mà con người đã trải qua. Từ thời Trung cổ, trong khi nhiều lĩnh vực khoa học, nghệ thuật, nhiều hệ tư tưởng bị kìm hãm thì hệ tư tưởng về tôn giáo, tín ngưỡng vẫn được coi trọng và thể hiện rõ qua các tác phẩm âm nhạc với quy mô đồ sộ như các bản thanh xướng kịch, đại hợp xướng,... với đề tài thường trích từ Kinh thánh, mang tính chất ca ngợi, củng cố niềm tin vào tôn giáo, khẳng định sức mạnh của tôn giáo. Cho tới ngày nay, những hoạt động của các tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau không thể thiếu sự hỗ trợ của âm nhạc như một công cụ tạo bối cảnh, cảm xúc và niềm tin. Có thể thấy điều này qua âm nhạc trong các nhà thờ, chùa chiền, trong các hoạt động tín ngưỡng như hát vãn, hát thờ,... Điều này góp phần giúp con người có thêm hiểu biết, cảm nhận hoặc củng cố niềm tin vào tôn giáo, tín ngưỡng một cách tự nhiên nhất. Như vậy, âm nhạc là một vũ khí sắc bén trong việc thể hiện sự tôn nghiêm và quyền lực của tôn giáo.

Một hệ tư tưởng có thể coi là phổ biến nhất trong âm nhạc qua mọi thời đại, đó chính là

tư tưởng về sự mưu cầu hạnh phúc và sự phồn thực. Ước mơ về một cuộc sống hạnh phúc và ấm no đủ đây luôn thường trực trong tất cả hoạt động trong đời sống con người. Từ những bài dân ca, các thể loại âm nhạc sân khấu truyền thống cho tới âm nhạc qua các thời kì Phục hưng, Baroque, cổ điển, lãng mạn, cận – hiện đại... con người đều thể hiện tư tưởng đó một cách rõ nét trong các tác phẩm âm nhạc ở cả thể loại thanh nhạc và khí nhạc với những đề tài đa dạng về tình yêu đôi lứa, tình yêu gia đình, bạn bè, khát vọng hòa bình, cầu cho mùa màng bội thu, hăng say lao động sản xuất để mơ về cuộc sống ấm no,... Âm nhạc không chỉ phản ánh hệ tư tưởng về sự mưu cầu hạnh phúc mà thông qua đó còn giáo dục con người luôn biết hướng tới, trân trọng và gìn giữ những điều tốt đẹp, những thành quả trong cuộc sống.

Như vậy, các hệ tư tưởng được ghi dấu trong âm nhạc mọi thời đại, âm nhạc góp phần giáo dục con người về những tư tưởng đó một cách tự nhiên và bền vững. Và khi con người đã thấm nhuần, hệ tư tưởng ấy sẽ góp phần tạo nên một nền tảng văn hóa đặc trưng cho từng khu vực, từng giai đoạn. Do đó, nhiều khía cạnh trong văn hóa có thể thừa hưởng thành quả từ sự giáo dục bằng âm nhạc.

3.3. Âm nhạc góp phần giáo dục các chuẩn mực trong đời sống xã hội

Âm nhạc có thể hỗ trợ trong việc phản ánh, giáo dục, gìn giữ và phát triển các chuẩn mực của văn hóa. Đó là những chuẩn mực thể hiện phẩm chất tốt đẹp, những giá trị cốt lõi chung đã được xã hội công nhận và là một bộ phận cơ bản của nền văn hóa.

Trong đời sống xã hội trước đây, giá trị chuẩn mực được định hình cụ thể với những biểu hiện phổ biến như biết vâng lời ông bà, cha mẹ, biết tôn trọng mọi người, tương thân tương ái, biết nhận thức về những phẩm chất đạo đức tốt đẹp. Ngày nay, đời sống hiện đại có nhiều sự đổi thay khiến cho những chuẩn mực đó dần biến đổi cả về tính chất cũng như chức năng trong đời sống con người.

Việc giáo dục âm nhạc mang lại những hiệu quả rõ rệt trong việc điều chỉnh và định

hướng về tâm sinh lí, về phẩm chất đạo đức và cả về hành vi ứng xử của con người. Gìn giữ những chuẩn mực là một vấn đề mang tính tổng hợp, kết hợp nhiều lĩnh vực khác nhau. Thực tế cho thấy, giáo dục âm nhạc có thể được coi là một phương thức hiệu quả và mang tính lâu bền góp phần gìn giữ các chuẩn mực trong xã hội hiện đại. Theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, bộ môn âm nhạc có vai trò nhất định trong việc phát triển những phẩm chất tốt đẹp cho trẻ em (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Giáo dục âm nhạc giúp trẻ em biết tôn trọng người lớn.

Việc học âm nhạc có thể hỗ trợ hiệu quả trong việc giúp trẻ biết tôn trọng mọi người và tôn trọng chính mình. Trước hết, học âm nhạc luôn là sự học hỏi từ người khác. Một người chơi nhạc có thể “tự học” nhưng thực tế họ vẫn phải học hỏi, tìm tòi từ tác phẩm, từ kĩ thuật, từ đặc điểm sáng tác của những người đi trước. Học âm nhạc thường không phải là một chặng đường ngắn ngủi, khi học âm nhạc, chúng ta sẽ thấy được những vất vả, khổ luyện, khó khăn trong quá trình học, từ đó học được cách lắng nghe, làm theo, tôn trọng, nỗ lực những người hướng dẫn mình, hoặc những người có khả năng nghệ thuật cao hơn, thu hút sự chú ý của các em và khiến họ yêu thích. Như vậy, bằng một cách tự nhiên, người học sẽ hiểu được vị trí của mình, biết khiêm phục và lắng nghe những người đi trước.

Khi học âm nhạc, để sáng tác hay biểu diễn được một bản nhạc, người học phải mất nhiều công sức cả về trí lực và thể lực, bởi thế, với những sản phẩm nghệ thuật của mình, họ sẽ biết trân trọng vì họ hiểu được công sức và ý nghĩa của chúng, từ đó họ cũng học được cách trân trọng những sản phẩm của những người xung quanh. Việc học âm nhạc không chỉ giúp con người biết lắng nghe người đi trước mà còn giúp rèn luyện tính kiên trì, tự lực, độc lập trong rèn luyện để đi đến kết quả cuối cùng. Trân trọng những thứ do mình tạo ra hoặc của mọi người chính là cách dạy con người biết tự trọng bản thân và biết tôn trọng người khác.

Giáo dục âm nhạc góp phần tăng cường truyền thống tương thân tương ái.

Trong xã hội hiện đại, con người thường có xu hướng sống thu hẹp, khép kín, do vậy bị giảm bớt nhu cầu giao tiếp và tình cảm... Khi con người không có những mối quan tâm chung, mối quan hệ chung thì âm nhạc lại có thể trở thành một ngôn ngữ chung cho tất cả mọi người bao gồm các bộ môn thành phần như hát, chơi nhạc cụ, sáng tác,... với các phương tiện diễn tả là giai điệu, tiết tấu, hòa âm,... Có thể thấy, việc cảm nhận ngôn ngữ biểu hiện của các tác phẩm nghệ thuật là bình đẳng với tất cả các đối tượng, không phân biệt lứa tuổi, địa vị, nghề nghiệp, ngôn ngữ... Âm nhạc có thể lay động cảm xúc và trở thành cầu nối mọi người với nhau. Việc có ngôn ngữ chung khiến con người có thể dễ dàng xích lại gần nhau, trao đổi, lắng nghe và thấu hiểu lẫn nhau.

Giáo dục âm nhạc giúp con người phát huy sự chăm chỉ, tự lập và tôn trọng sản phẩm nghệ thuật.

Thực tế, trong giáo dục âm nhạc ngày nay đã xuất hiện những công cụ giúp chúng ta có nhiều lựa chọn đề sáng tác, giải trí và thưởng thức. Tuy nhiên, sự sáng tạo, rèn luyện của người học vẫn là yếu tố quan trọng nhất. Khi học để chơi một loại nhạc cụ hay hát một bài hát, bên cạnh sự hướng dẫn của người dạy, người học vẫn là đối tượng đóng vai trò chính yếu từ khi hình thành cho đến khi hoàn thiện sản phẩm. Khi vai trò của cá thể là không thể thay thế, cá thể đó buộc phải học cách để đi đến kết quả cuối cùng thông qua học hỏi, khám phá và nỗ lực rèn luyện. Thông qua các hoạt động, con người sẽ hiểu được rằng, thành quả có được không phải ngẫu nhiên mà có mà cần đi đôi với nỗ lực, rằng đó không chỉ là quyền lợi, đặc quyền mà còn là trách nhiệm. Điều đó giúp cho việc hình thành thói quen tự giác, tự lập và qua đó tự đánh giá được khả năng của mình, từng bước tiến bộ trong quá trình tìm tòi, học hỏi.

Có thể thấy, việc học âm nhạc cũng là điều kiện để con người nuôi dưỡng và thể hiện khả năng bản thân bằng sự học hỏi, rèn luyện chứ không phải bằng sự tranh giành.

Thấm nhuần quan điểm ấy sẽ giúp con người dần thoát khỏi những hành vi bạo lực, thói quen tranh giành những thứ của người khác. Đây cũng là một vấn đề đáng lưu tâm trong xã hội ngày nay.

Giáo dục âm nhạc giúp trẻ em nhận thức về những phẩm chất đạo đức tốt đẹp.

Hoạt động giáo dục âm nhạc còn có một hiệu quả tích cực trong việc củng cố và bảo vệ các giá trị truyền thống ở khía cạnh giúp con người nhận thức một cách rõ ràng hơn về những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam như: lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, đức tính cần cù siêng năng, hướng thiện... trong thời đại mới, giá trị truyền thống còn là sự đam mê, sự sáng tạo trong công việc.

4. KẾT LUẬN

Qua phân tích, có thể thấy âm nhạc thực sự có thể hỗ trợ việc giáo dục và phát triển văn hóa thông qua việc tác động tới yếu tố ngôn ngữ, hệ tư tưởng và các chuẩn mực trong đời sống xã hội. Sự tác động của âm nhạc được thể hiện qua các quá trình phản ánh, biểu hiện, hỗ trợ nhận thức, lan truyền thông điệp, tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục và phát triển các thành tố thuộc cấu trúc của văn hóa. Với mối quan hệ tương tác chặt chẽ này, việc phát triển từng lĩnh vực văn hóa, âm nhạc cũng như tối ưu mối quan hệ tương hỗ giữa chúng sẽ giúp con người thành công trong việc sử dụng âm nhạc như một phương tiện để giáo dục và phát triển văn hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn âm nhạc trong chương trình GDPT 2018*.
- Dương Viết Á. (1996). *Theo dòng âm thanh cái đẹp sỏi cánh* [Giáo trình]. Nhạc viện Hà Nội, Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội.
- Phạm Văn Tuyền. (2017). *Giáo dục nghệ thuật – vai trò và trách nhiệm*. Truy cập ngày 12/6/2023, từ <http://nghehthuath.hnue.edu.vn/Nghien-cuu-Trao-doi/article/1051>